

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1288**/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **24** tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với
10 lô đất thuộc Khu dân cư phía Đông chợ Văn Bản, xã Đức Chánh và 11 lô
đất thuộc công trình: Khu dân cư Phú Lộc, thôn Lâm Hạ và Khu dân cư
Đông Nà, thôn Lâm Thượng, xã Đức Phong, huyện Mộ Đức**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất; số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định về thu tiền sử dụng đất; Số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016; số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: Số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; số 10/2018/TT-BTC ngày 30/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc thuê đất;

Căn cứ Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 13/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, kỳ họp thứ 19 về việc thông qua hệ số điều chỉnh giá đất đấu giá quyền sử dụng đất đối với một số vị trí trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 về việc Ban hành Quy định về Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh

Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024); số 17/2023/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 sửa đổi, bổ sung Bảng giá số 2, Bảng giá đất ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024) kèm theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020; Quyết định số 18/2023/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của UBND huyện Mộ Đức tại Tờ trình số 203/TTr-UBND ngày 20/11/2023 và đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 4825/STC-QLGCS ngày 23/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với 10 lô đất thuộc Khu dân cư phía Đông chợ Văn Bàn, xã Đức Chánh và 11 lô đất thuộc công trình: Khu dân cư Phú Lộc, thôn Lâm Hạ và Khu dân cư Đồng Nà, thôn Lâm Thượng, xã Đức Phong, huyện Mộ Đức, như sau:

- Đối với 10 lô đất thuộc Khu dân cư phía Đông chợ Văn Bàn, xã Đức Chánh (chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm)

- Đối với 11 lô đất thuộc công trình: Khu dân cư Phú Lộc, thôn Lâm Hạ và Khu dân cư Đồng Nà, thôn Lâm Thượng, xã Đức Phong (chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm)

Điều 2. Sở Tài chính, UBND huyện Mộ Đức và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin làm cơ sở phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với 10 lô đất thuộc Khu dân cư phía Đông chợ Văn Bàn, xã Đức Chánh và 11 lô đất thuộc công trình: Khu dân cư Phú Lộc, thôn Lâm Hạ và Khu dân cư Đồng Nà, thôn Lâm Thượng, xã Đức Phong, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND huyện Mộ Đức và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

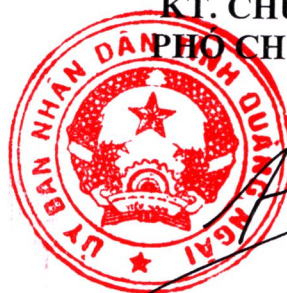
Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, P.KTN, CBTH;
- Lưu: VT, P.KTTH.Tien522.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Phiên

PHỤ LỤC 01

(Kèm theo Quyết định số: **1288/QĐ-UBND** ngày **24/11/2023** của UBND tỉnh)

Stt	Số hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Giá đất trong bảng giá đất (đồng/m ²)	Hệ số điều chỉnh giá đất	Giá đất của thửa đất cần định giá làm tròn (đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(3)x(4)x(5)
1	03	120,30	1.000.000	3,21	386.163.000
2	04	117,60	1.000.000	3,21	377.496.000
3	05	117,60	1.000.000	3,21	377.496.000
4	06	117,60	1.000.000	3,21	377.496.000
5	07	101,30	1.050.000	3,21	341.432.000
6	09	134,60	1.000.000	2,97	399.762.000
7	10	137,60	1.000.000	2,97	408.672.000
8	11	140,60	1.000.000	2,97	417.582.000
9	12	143,50	1.000.000	2,97	426.195.000
10	13	133,00	1.000.000	2,97	395.010.000
Tổng cộng					3.907.304.000



PHỤ LỤC 02

(Kèm theo Quyết định số: **1288/QĐ-UBND** ngày **24/11/2023** của UBND tỉnh)

Stt	Số hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Giá đất trong bảng giá đất (đồng/m ²)	Hệ số điều chỉnh giá đất	Giá đất của thửa đất cần định giá làm tròn (đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(3)x(4)x(5)
I	KDC Phú Lộc				
1	LO.02	150	650.000	6,80	663.000.000
2	LO.03	150	650.000	6,80	663.000.000
3	LO.04	150	650.000	6,80	663.000.000
II	KDC Đồng Nà				
1	LO.01	150	650.000	5,11	498.225.000
2	LO.02	150	650.000	5,11	498.225.000
3	LO.03	150	650.000	5,11	498.225.000
4	LO.04	150	650.000	5,11	498.225.000
5	LO.05	150	650.000	5,11	498.225.000
6	LO.06	150	650.000	5,11	498.225.000
7	LO.07	150	682.500	5,11	523.136.000
8	LO.08	150	682.500	5,11	523.136.000
	Tổng cộng				6.024.622.000

